

Số: /KH-UBND

An Dương, ngày tháng 5 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng huyện An Dương năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 23/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

##### 1. Mục tiêu

- Nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong công tác giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

- Cán bộ, công chức, viên chức phải là người đi đầu và vận động, hướng dẫn người thân trong gia đình khi thực hiện TTHC 100% trên môi trường điện tử.

- Lấy người dân làm trung tâm và động lực, ưu tiên các giải pháp nhằm tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai thực hiện và giám sát quá trình TTHC trên môi trường điện tử của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

##### Các chỉ tiêu:

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức DVCTT toàn trình; 40% DVCTT toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa; 50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Phần đầu tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản DVCTT trên 60%.

## **2. Yêu cầu**

Với mục tiêu “Chuyển đổi số phải lấy người dân làm trung tâm và động lực” và trang bị kỹ năng đến từng người dân hướng tới trở thành “Công dân số” trong tương lai, phát huy trách nhiệm quan tâm của người đứng đầu chỉ đạo đơn vị, địa phương tích cực chủ động, nhân rộng sáng kiến áp dụng cách làm hay, phần đầu đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh sử dụng DVCTT**

- Tăng cường tuyên truyền về việc nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng DVCTT, đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp có nhu cầu giải quyết TTHC.

- Nâng cao nhận thức và hiệu quả hoạt động, phát huy vai trò tích cực, chủ động của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện và trách nhiệm của từng cán bộ, đơn vị trong tăng tỷ lệ sử dụng DVCTT.

- Đưa nội dung giới thiệu, hướng dẫn DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số) vào công tác tuyên truyền chuyển đổi số từng địa phương, đơn vị, tổ chức, cơ quan, trường học.

### **2. Tăng cường thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt**

- Triển khai chính sách giảm phí, lệ phí khi giải quyết TTHC qua DVCTT để khuyến khích người dân, doanh nghiệp giải quyết TTHC hoàn toàn trên môi trường điện tử khi thành phố ban hành.

- Các phòng, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt qua các hình thức giới thiệu, hướng dẫn cách làm, lợi ích về tiết kiệm thời gian, theo dõi tiến độ giải quyết qua các phương tiện thông tin đại chúng.

### **3. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**

- Tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến chính là việc tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC, do đó cần tiếp tục thực hiện đảm bảo chỉ tiêu được giao về tỷ lệ hồ sơ trực

tuyển tại Kế hoạch 128/KH-UBND ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 06/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

- Các đơn vị, địa phương triệt để thực hiện ký số kết quả và đính kèm kết quả giải quyết TTHC khi trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.**

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch (tại Phụ lục 1 danh mục nhiệm vụ giải pháp, chỉ tiêu thực hiện, Phụ lục 2 chỉ tiêu DVCTT năm 2023) và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về kết quả triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, chỉ tiêu (tại Phụ lục 1 danh mục nhiệm vụ giải pháp, chỉ tiêu thực hiện, Phụ lục 2 chỉ tiêu DVCTT năm 2023) được tính là một trong các nội dung xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Cán bộ, công chức, viên chức phải là người đi đầu trong thực hiện TTHC sử dụng DVCTT toàn trình, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có phát sinh phí/lệ phí.

- Tiếp tục duy trì, công khai, niêm yết danh mục TTHC thí điểm thực hiện bằng hình thức chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến (theo danh sách tại Phụ lục 3 danh mục TTHC thí điểm thực hiện bằng hình thức chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến) tại bộ phận Một cửa hoặc hình thức công khai phù hợp khác; khuyến khích các đơn vị, địa phương thực hiện thí điểm Ngày ưu tiên tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; nghiên cứu, đề xuất, thực hiện các giải pháp để khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC qua DVCTT, dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC do cơ quan, đơn vị mình cung cấp.

- Các cơ quan, đơn vị cung cấp DVCTT thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn, bố trí nguồn lực hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, doanh nghiệp và đơn vị trên địa bàn huyện đưa nội dung sử dụng DVCTT vào tiêu chí để đánh giá thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân hoàn thành nhiệm vụ công tác năm.

- Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động sử dụng kinh phí được bố trí trong dự toán năm 2023; lồng ghép các hoạt động thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị quản lý để triển khai thực hiện.

- Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin tổng hợp*).

## **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Tiếp nhận tài liệu hướng dẫn do Sở Thông tin và Truyền thông biên soạn và cung cấp cho các đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về việc sử dụng, các tiện ích mang lại của DVCTT và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình triển khai và nắm bắt kịp thời việc thực hiện Kế hoạch này; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Duy trì chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về tình hình khai thác, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

## **3. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, địa phương tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này.

- Phối hợp, hướng dẫn về kiểm soát TTHC cho các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

## **4. Phòng Nội vụ**

- Đưa nội dung thực hiện các tiêu chí được giao tại Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương là tiêu chí để xem xét đánh giá thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân hoàn thành nhiệm vụ công tác năm.

- Hàng năm, lồng ghép nội dung tổ chức khảo sát điều tra xã hội học, lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp về khai thác sử dụng DVCTT để có giải pháp cải thiện nhằm phục vụ tốt hơn cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện giải quyết TTHC trên địa bàn huyện.

## **5. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số) vào chương trình ngoại khóa cho học sinh sinh hoạt chuyên đề, cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động các cấp phổ thông.

- Báo cáo kết quả thực hiện, đảm bảo tỷ lệ giáo viên, viên chức, người lao động trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục đạt 100% có tài khoản DVCTT.

### **6. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể huyện**

- Tham gia thực hiện tuyên truyền về cải cách hành chính đến các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, nâng cao nhận thức của đoàn viên thanh niên trong việc tiếp cận thông tin sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số); phối hợp các đơn vị triển khai các nhiệm vụ.

### **8. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện**

- Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số) cho đoàn viên thanh niên đảm bảo 100% đoàn viên thanh niên có tài khoản trên Cổng DVCTT quốc gia.

### **9. Bưu điện huyện**

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện việc tiếp nhận đăng ký hẹn giờ, hướng dẫn kê khai, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC tại nhà qua hệ thống bưu chính công ích theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân; Bố trí cán bộ thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả ngoài giờ hành chính cho công dân theo quy định và phù hợp với thực tế.

### **10. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện, Cổng thông tin điện tử huyện**

- Xây dựng chuyên mục DVCTT, giải quyết TTHC nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số), việc công khai tiến độ giải quyết TTHC, đánh giá mức độ hài lòng đối với tổ chức khi thực hiện TTHC.

### **11. Tổ Công nghệ số cộng đồng**

- Thực hiện tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số), việc công khai tiến độ giải quyết TTHC, đánh

giá mức độ hài lòng đối với tổ chức khi thực hiện TTHC... đến với người dân. Thành viên tổ công nghệ số là người đi đầu trong việc sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng DVCTT trên các Cổng dịch vụ công; đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ từng người dân tự sử dụng DVCTT để đảm bảo mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 người biết cách sử dụng tài khoản VNeID, đăng nhập và sử dụng DVCTT trên các Cổng dịch vụ công.

## **12. Đề nghị các trường Cao đẳng Du lịch, Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương II, các trường THPT trên địa bàn huyện**

- Xây dựng, triển khai kế hoạch tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, thực hiện ký số cá nhân (nếu có yêu cầu ký số) vào chương trình ngoại khóa cho học sinh, sinh viên sinh hoạt chuyên đề, cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, người lao động; đảm bảo 100% học sinh, sinh viên có tài khoản DVCTT.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng huyện An Dương năm 2023. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

### ***Nơi nhận:***

- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể huyện;
- TT VH-TT&TT huyện; Công TTĐT huyện;
- Công an huyện; Kho bạc huyện; Bru điện huyện;
- Các trường CD, THPT, THCS trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Thế Quý**

**Phụ lục 1****NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số:           /KH-UBND ngày          /          /2023 của UBND huyện An Dương)

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ, giải pháp</b>	<b>Chủ trì</b>	<b>Phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Sản phẩm</b>
1	Triển khai chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT theo chỉ đạo của thành phố và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.	Phòng VH&TT	Các phòng, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Quý II/2023	
2	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sử dụng DVCTT và tuyên truyền, hướng dẫn người thân sử dụng DVCTT, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	Báo cáo thực hiện: 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có tài khoản VneID, đăng nhập và sử dụng DVCTT trên các Cổng dịch vụ công
3	40% DVCTT toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia	Phòng VH&TT	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2023	Thông kê kết quả tích hợp DVCTT toàn trình trên Cổng dịch vụ công Quốc gia
4	30% giao dịch thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Quý II/2023	Thông kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia

5	100% tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Quý II/2023	Báo cáo thực hiện: Danh mục TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến được thiết lập thông tin thanh toán trực tuyến phục vụ người dân thực hiện thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC
6	Đẩy mạnh tổng số TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Kho bạc huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia
7	70% hồ sơ TTHC (có yêu cầu nghĩa vụ tài chính) được thanh toán trực tuyến	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Kho bạc huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia
8	100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.	Công an huyện	Các phòng, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Năm 2023	Thống kê giao dịch khai thác 03 chức năng kết nối từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
9	100% kết quả giải quyết TTHC được số hóa	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng VH&TT	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia



10	50% hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng VH&TT	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia
11	100% kết quả giải quyết TTHC được ký số (trừ những thủ tục không có kết quả hoặc quy định không được ký số kết quả giải quyết TTHC).	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND&UBND huyện; Phòng VH&TT	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia
12	50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Phòng VH&TT	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia
13	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến: + Các đơn vị, địa phương đạt $\geq 80\%$ : cố gắng phấn đấu duy trì. + Các đơn vị, địa phương đạt $< 80\%$ : tối thiểu đạt 80%.	Các phòng chuyên môn huyện; UBND các xã, thị trấn	Phòng VH&TT	Năm 2023	Thống kê kết quả trên Hệ thống theo dõi Cổng dịch vụ công quốc gia (Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)
	Phân đầu tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản DVCTT trên 60%.	UBND các xã, thị trấn		Năm 2023	
14	Giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC vào chương trình ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề cho học, giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, sinh hoạt chuyên đề cho giáo viên	Phòng GD&ĐT	Phòng VH&TT; UBND các xã, thị trấn; các trường Mầm non, Tiểu học, THCS	Năm 2023	Kế hoạch triển khai Báo cáo thực hiện

15	100% hệ thống truyền thanh cơ sở tại các địa phương, cơ sở giáo dục thực hiện tuyên truyền các nội dung hướng dẫn sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến khi giải quyết TTHC và thực hiện ký số cá nhân (nếu có nhu cầu) tối thiểu phát thanh 01 lần trong tuần	UBND các xã, thị trấn; các trường học	Phòng GD&ĐT, Phòng VH&TT	Năm 2023	Lồng ghép vào Kế hoạch truyền thanh thường kỳ. Cung cấp danh mục tên bài tuyên truyền, thời lượng tin bài, thời điểm phát
----	---	---------------------------------------	-----------------------------	----------	---

**Phụ lục 2**  
**CHỈ TIÊU DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2023 của UBND huyện An Dương)

STT	Đơn vị	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt được năm 2022			04 tháng đầu năm 2023			Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến giao năm 2023
		Tổng số hồ sơ	Hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ %	Tổng số hồ sơ	Hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ %	
<b>I</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>							
1	Huyện An Dương	7.967	4.543	57,0%	2.521	1.933	76,7%	80%
<b>II</b>	<b>CẤP XÃ, THỊ TRẤN</b>							
1	Xã An Hưng	5.278	3.655	69,2%	771	763	99,0%	99,0%
2	Xã An Đồng	10.936	9.313	85,2%	1.766	1.744	98,8%	98,8%
3	Xã Lê Lợi	3.600	2.383	66,2%	237	237	100,0%	100%
4	Xã Đặng Cương	3.207	2.540	79,2%	1.141	1.138	99,7%	99,7%
5	Xã An Hồng	3.808	3.117	81,9%	745	745	100,0%	100%
6	Xã Hồng Thái	8.441	5.948	70,5%	450	440	97,8%	97,8%
7	Xã Bắc Sơn	2.514	1.742	69,3%	833	833	100,0%	100%
8	Xã Quốc Tuấn	4.561	3.424	75,1%	424	405	95,5%	95,5%
9	Xã Nam Sơn	5.894	4.175	70,8%	1.041	1.029	98,8%	98,8%
10	Xã Đồng Thái	6.806	5.056	74,3%	1.032	982	95,2%	95,2%
11	Xã An Hòa	5.079	3.759	74,0%	1.518	1.517	99,9%	99,9%
12	Xã Hồng Phong	3.194	2.388	74,8%	2.022	2.022	100,0%	100%
13	Thị trấn An Dương	4.234	3.071	72,5%	657	656	99,8%	99,8%
14	Xã Đại Bản	2.130	1.655	77,7%	729	729	100,0%	100%
15	Xã Tân Tiến	3.803	3.228	84,9%	884	884	100,0%	100%
16	Xã Lê Thiện	1.623	1.207	74,4%	634	617	97,3%	97,3%

**Phụ lục 3****DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THÍ ĐIỂM CHỈ TIẾP NHẬN HỒ SƠ TRỰC TUYẾN***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số:            /KH-UBND ngày            /            /2023 của UBND huyện An Dương)*

<b>STT</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Tên thủ tục</b>
<b>A</b>	<b>CẤP HUYỆN</b>	
<b>I</b>	<b>PHÒNG TƯ PHÁP</b>	
1.	Lĩnh vực Tư pháp	Cấp bản sao trích lục hộ tịch
2.		Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận
<b>II</b>	<b>PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG</b>	
3.	Lĩnh vực Xây dựng	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ
<b>III</b>	<b>PHÒNG LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI</b>	
4.	Lĩnh vực Lao động	Thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng phí cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)
<b>IV</b>	<b>PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH</b>	
5.	Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
6.		Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
7.		Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh
8.		Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
9.		Thủ tục đăng ký hợp tác xã
<b>V</b>	<b>PHÒNG NỘI VỤ</b>	
10.	Lĩnh vực Nội vụ	Tặng Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
11.		Tặng Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
12.		Tặng danh hiệu Lao động tiên tiên

13.		Tặng Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện về khen thưởng đối ngoại
14.		Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở
15.		Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
16.		Tặng Giấy khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện về thành tích đột xuất
<b>VI</b>	<b>PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN</b>	
18.	Lĩnh vực Văn hóa	Xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa
19.		Xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa hàng năm
<b>B</b>	<b>XÃ, THỊ TRẤN</b>	
1.		Cấp bản sao trích lục hộ tịch
2.		Đăng ký khai sinh
3.		Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

